

ĐỀ CƯƠNG

THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG, XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ NĂM 2019

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 205 - KH/BTCTW, ngày 12-4-2019 của
Ban Tổ chức Trung ương về thông tin, tuyên truyền công tác xây dựng Đảng, xây
dựng hệ thống chính trị năm 2019)*

1- Nội dung tuyên truyền trọng tâm

1.1- Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng theo tinh thần Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22-10-2018 của Bộ Chính trị khóa XII gắn với thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 9-2-2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới; tích cực đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái và những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch. Việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên cơ sở quán triệt sâu sắc, vận dụng đúng đắn, sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn Việt Nam, trước hết là trong xây dựng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và thể chế, nguyên tắc tổ chức hoạt động của toàn hệ thống chính trị.

- Phân tích và chứng minh tính đúng đắn, khoa học và cách mạng, thực tiễn của học thuyết Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với phong trào vô sản, công nhân trên thế giới và sự nghiệp giải phóng dân tộc, con đường đi lên CNXH ở Việt Nam.

- Phản ánh những thành tựu trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại... Từ đó khẳng định tính đúng đắn của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và rút ra một số bài học kinh nghiệm.

- Chủ động đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch với lập luận sặc bén, thuyết phục và hình thức hấp dẫn để thu hút sự quan tâm của đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân.

- Tăng cường thông tin những nội dung tích cực đi đôi với đề xuất các giải pháp ngăn chặn có hiệu quả, xử lý, xóa bỏ những thông tin xấu, độc trên in-to-net và mạng xã hội.

- Kết quả và những vấn đề đặt ra trong việc xây dựng lực lượng và phát huy trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp, nhất là người đứng đầu để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

1.2- Vấn đề nghiên cứu phát triển lý luận về xây dựng Đảng và phản ánh những kết quả nghiên cứu phát triển lý luận làm sáng tỏ những vấn đề mới nảy sinh trong quá trình đổi mới, nhất là vấn đề đảng cầm quyền, phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN và xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN ở Việt Nam, xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam. Công tác lý luận hướng vào những vấn đề cuộc sống đặt ra, phục vụ công cuộc đổi mới, dự báo xu hướng phát triển, góp phần hoàn thiện đường lối của Đảng, ngày càng làm sáng tỏ con đường đi lên CNXH ở nước ta.

- Tiếp tục làm rõ cơ sở lý luận, thực tiễn, hoàn thiện hệ thống lý luận về CNXH và con đường đi lên CNXH ở nước ta trong tình hình mới.

- Tiếp tục khẳng định và cụ thể hóa những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các giá trị bền vững phù hợp với thực tiễn của Việt Nam.

- Hệ thống hóa, phổ biến những thành tựu lý luận mà Đảng ta đã đạt được trên cơ sở vận dụng đúng đắn, sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong công cuộc đổi mới và dự báo xu hướng phát triển.

- Tiếp tục khẳng định bản chất và mô hình tổng thể của thể chế chính trị và bộ máy nhà nước đã được xác định trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH (bổ sung, phát triển năm 2011) và Hiến pháp năm 2013. Đồng thời, đề xuất những nội dung để tiếp tục hoàn thiện thể chế chính trị và bộ máy nhà nước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

- Phản ánh những kết quả nghiên cứu bổ sung, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh để làm sáng tỏ những vấn đề mới nảy sinh trong

quá trình đổi mới, nhất là vấn đề đảng cầm quyền, phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN và xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN ở Việt Nam, xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam.

- Phản ánh những kết quả nghiên cứu tiếp thu thành tựu mới, tinh hoa của nhân loại dựa trên cơ sở vận dụng thế giới quan, phương pháp luận khoa học và các giá trị cốt lõi của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

1.3- Vấn đề xây dựng Đảng về đạo đức và việc tiếp tục thực hiện các nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và thực hiện Quy định số 08-QĐi/TW của Ban Chấp hành Trung ương về nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương.

- Làm rõ hơn nội hàm và những yêu cầu, nội dung xây dựng Đảng về đạo đức nhằm tiếp tục thực hiện các nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị và thực hiện Quy định số 08-QĐi/TW của Ban Chấp hành Trung ương.

- Việc xây dựng chuẩn mực văn hóa, đạo đức đối với cán bộ, đảng viên trong từng ngành, địa phương, đơn vị nhằm cụ thể hóa tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Quy định số 08-QĐi/TW về trách nhiệm nêu gương.

- Phát hiện, phản ánh và cổ vũ những tấm gương cụ thể của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp có bản lĩnh, trí tuệ đổi mới, có phong cách làm việc khoa học, dân chủ, sâu sát thực tiễn, năng động, sáng tạo, mẫu mực về văn hóa, đạo đức, lối sống, nêu gương về cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; trung thực, giản dị, thẳng thắn, trách nhiệm.

- Phản ánh kịp thời, sinh động những tập thể và cá nhân tiêu biểu trong học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ở các ban, ngành, địa phương, đơn vị.

- Nêu những biện pháp có hiệu quả trong việc ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ hiện nay.

- Phản ánh kết quả cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực ở các cấp, ngành, địa phương, từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm trong lãnh đạo, quản lý.

- Việc phòng, chống những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, cục bộ, bản位, độc đoán, chuyên quyền, quan liêu, xa dân, thờ ơ, vô cảm trước những khó khăn, bức xúc của nhân dân.

- Xây dựng và thực hiện quy định về phân cấp, phân quyền và kiểm soát quyền lực đi đôi với tăng thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cán bộ. Trách nhiệm và xử lý trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy khi để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

1.4- Việc tổng kết công tác xây dựng Đảng nhiệm kỳ Đại hội XII, trong đó có việc nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đảng và tổng kết thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 30-5-2014 của Bộ Chính trị khóa XI về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng; tình hình, kết quả công tác tham mưu cho Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị định hướng công tác chuẩn bị đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

- Tổng kết công tác xây dựng Đảng của các ngành, địa phương, đơn vị trong nhiệm kỳ 2015-2020: Nêu rõ kết quả, hạn chế, nguyên nhân gắn với trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và người đứng đầu, từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm.

- Nêu những kết quả nổi bật qua việc tổng kết thi hành Điều lệ Đảng và vấn đề đặt ra cần nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đảng.

- Phản ánh kết quả tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 30-5-2014 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, trong đó khẳng định những ưu điểm, đồng thời cũng chỉ ra một số tồn tại, bất cập và nguyên nhân để rút kinh nghiệm.

- Đóng góp ý kiến trong quá trình thảo luận xây dựng phương hướng chuẩn bị đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, đề xuất những điểm cần được kế thừa từ Chỉ thị số 36-CT/TW cũng như những nội dung cần điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương từ sau Đại hội XII của Đảng; về việc chuẩn bị văn kiện đại hội và tổ chức thảo luận các dự thảo văn kiện; công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử cấp ủy, trong đó có tiêu chuẩn của cấp ủy viên, thời điểm tính tuổi tham gia cấp ủy; cơ cấu, số lượng cấp ủy viên, ủy viên thường vụ và phó bí thư cấp ủy; việc thí điểm đại hội trực tiếp bầu bí thư, phó bí thư, ban thường vụ; bầu đại biểu dự đại hội; thời gian tiến hành đại hội đảng bộ các cấp; việc sắp xếp, bố trí cán bộ sau đại hội, nhất là bố trí bí thư cấp ủy không là người địa phương...

- Tuyên truyền về quan điểm và những định hướng chuẩn bị đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng trong chỉ thị của Bộ Chính trị khóa XII và hướng dẫn của các ban đảng Trung ương về công tác chuẩn bị văn kiện đại hội, công tác nhân sự phục vụ đại hội...

1.5- Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là người đứng đầu ở các cấp theo tinh thần Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19-5-2018 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, gắn với việc chuẩn bị nhân sự cho đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Phản ánh kết quả thể chế hóa, cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng về công tác cán bộ theo hướng đồng bộ, liên thông, nhất quán trong hệ thống chính trị và phù hợp với thực tế.

- Phản ánh việc xây dựng các quy chế, quy định trong công tác cán bộ theo hướng chuẩn hóa, siết chặt kỷ luật, kỷ cương đi đôi với xây dựng thể chế, tạo môi trường, điều kiện để thúc đẩy đổi mới, phát huy sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung.

- Phản ánh tình hình, thực trạng và những vấn đề đặt ra trong việc phát hiện, tạo nguồn và quy hoạch, đào tạo đội ngũ cán bộ cấp chiến lược trước yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới.
- Việc đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với ràng buộc trách nhiệm và kiểm soát chặt chẽ quyền lực trong công tác cán bộ.
- Việc đổi mới công tác đánh giá cán bộ theo hướng xuyên suốt, liên tục, đa chiều, theo tiêu chí cụ thể, bằng sản phẩm; gắn đánh giá cá nhân với tập thể và kết quả thực hiện nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị.
- Việc đổi mới công tác tuyển dụng theo yêu cầu, nhiệm vụ, có tính đến các yếu tố đặc thù công việc theo vùng, khu vực; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và bố trí, sử dụng, luân chuyển cán bộ theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn chức danh.
- Việc đổi mới công tác ứng cử, bầu cử, bổ nhiệm, bố trí, sử dụng cán bộ theo hướng xử lý hài hòa, hợp lý mối quan hệ giữa tiêu chuẩn và cơ cấu, bảo đảm phát huy dân chủ, công khai, minh bạch, vừa nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, vừa tạo điều kiện, cơ hội phát triển cho cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số.
- Phản ánh cách làm và rút ra bài học kinh nghiệm từ việc thi tuyển để bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp vụ, sở, phòng.
- Xây dựng cơ chế, chính sách để phát hiện, tiến cử, thu hút, trọng dụng nhân tài có trọng tâm, trọng điểm, nhất là trong những ngành, lĩnh vực mũi nhọn phục vụ phát triển đất nước nhanh, bền vững.
- Việc bố trí bí thư cấp tỉnh, cấp huyện và một số chức danh khác không là người địa phương.
- Xây dựng thẩm quyền và trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ.
- Vấn đề kiểm soát quyền lực và chống chạy chức, chạy quyền, bảo đảm công khai, minh bạch trong công tác cán bộ.
- Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất phương án xây dựng đội ngũ chuyên gia ở các cơ quan Trung ương.

- Tình hình và đề xuất, kiến nghị nhằm quản lý lý lịch cán bộ bảo đảm thống nhất, liên thông, chặt chẽ, hiệu quả.
- Vấn đề đặt ra trong quá trình xây dựng cơ chế, chính sách liên thông, bình đẳng, nhất quán trong hệ thống chính trị, giữa cán bộ, công chức cấp xã với cán bộ, công chức nói chung, giữa nguồn nhân lực ở khu vực công với khu vực tư.
- Việc mở rộng dân chủ, phát huy vai trò của mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp (nhận xét, đánh giá cán bộ, tham gia ý kiến trong quá trình xây dựng dự thảo các quy chế, quy định, cơ chế, chính sách về công tác cán bộ và bầu cử, giám sát cán bộ trong thực thi công vụ và đạo đức, lối sống...).

2- Nội dung tuyên truyền thường xuyên, cơ bản, lâu dài

2.1- Về tình hình và giải pháp nâng cao chất lượng học tập, quán triệt các nghị quyết của Đảng, tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các chỉ thị, kết luận, quy định, hướng dẫn của Trung ương Đảng.

- Phản ánh rõ tình hình, thực trạng, trên cơ sở đó có những đề xuất, kiến nghị nhằm nâng cao chất lượng học tập, quán triệt các nghị quyết và tuyên truyền, phổ biến các chỉ thị, kết luận, quy định, hướng dẫn của Đảng.

- Nêu những cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả trong việc tổ chức học tập, quán triệt các nghị quyết của Đảng ở các địa phương, đơn vị.

2.2- Tuyên truyền về kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2015-2020.

- Tuyên truyền về công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp gắn với những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội, từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm.

- Tuyên truyền kịp thời kết quả và những cố gắng tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của địa phương, đơn vị để thực hiện thắng lợi 6 nhiệm vụ trọng tâm của cả nhiệm kỳ Đại hội XII và 10 nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội.

- Về tình hình, kết quả và những giải pháp lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng tiếp tục nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ XHCN; giữ gìn hoà bình, ổn định, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế để phát triển đất nước, nâng cao vị thế và uy tín của Việt Nam trong khu vực và trên thế giới.

2.3- Về phát huy vai trò của nhân dân trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

- Vân đề xây dựng và hoàn thiện cơ chế để phát huy vai trò của mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị.

- Việc thường trực cấp ủy các cấp thực hiện tốt Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18-2-2019 của Bộ Chính trị, định kỳ tiếp dân, lắng nghe ý kiến đóng góp và giải đáp những kiến nghị, thắc mắc của nhân dân.

- Việc thực hiện quy định bí thư, phó bí thư, ủy viên ban thường vụ và cấp ủy viên dự sinh hoạt đảng tại chi bộ khu dân cư; việc thực hiện nhiệm vụ phân công đảng viên phụ trách hộ gia đình nơi cư trú để gắn bó mật thiết với nhân dân, truyền đạt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước đến với nhân dân và lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, nắm chắc tình hình cơ sở, đồng thời qua đó để nhân dân thực hiện việc giám sát cán bộ, đảng viên, nhất là về đạo đức, lối sống.

- Phản ánh những cách làm mới, sáng tạo trong việc cụ thể hóa và thực hiện có hiệu quả cơ chế “dân biết, dân bàn, dân góp ý và giám sát” trong công tác cán bộ, xây dựng và quản lý đội ngũ cán bộ.

- Phản ánh những nơi thực hiện tốt mối quan hệ giữa Đảng với Nhân dân, đồng thời phát hiện những biểu hiện xa dân, phong cách làm việc quan liêu, mệnh lệnh, vi phạm Quy chế dân chủ ở cơ sở, từ đó có những cảnh báo để các cấp ủy, chính quyền vào cuộc giải quyết.

- Phản ánh những cách làm sáng tạo trong việc tạo những diễn đàn để nhân dân hiến kế xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

- Phát hiện, chỉ ra được những “nút thắt” làm suy giảm mối quan hệ giữa Nhân dân với Đảng, từ đó có những đề xuất nhằm củng cố, tăng cường mối quan hệ mật thiết này.

2.4- Về công tác tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” và Nghị quyết số 19-NQ/TW “Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập” của Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII).

- Việc tiếp tục thực hiện giảm đầu mối trực thuộc các bộ, ban, ngành ở Trung ương, các sở, ban, ngành ở địa phương, gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cải cách hành chính.

- Kết quả sắp xếp lại tổ chức bộ máy và đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ Trung ương đến địa phương để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động.

- Việc chủ động tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành quyết định về khung số lượng biên chế tối thiểu, số lượng lãnh đạo cấp phó tối đa của một tổ chức trong các cơ quan đảng, mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở các cấp.

- Tình hình và những vấn đề đặt ra nhằm bổ sung, hoàn thiện các quy định của Đảng, Nhà nước về tổ chức bộ máy để khắc phục tình trạng trùng lắp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị.

- Kết quả bước đầu và những vấn đề đặt ra trong quá trình thực hiện thí điểm một số mô hình tổ chức mới, kiêm nhiệm một số chức danh lãnh đạo, quản lý theo hướng dẫn của Trung ương phù hợp với đặc điểm, tình hình cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Sơ kết việc thí điểm lập văn phòng dùng chung các cơ quan tham mưu cho cấp ủy ở các tỉnh, thành ủy - Kết quả bước đầu và những vấn đề đặt ra.

- Sơ kết việc thực hiện hợp nhất văn phòng đoàn đại biểu Quốc hội với văn phòng HĐND và UBND các tỉnh, thành phố ở những nơi thí điểm - Kết quả bước đầu và khó khăn, vướng mắc.

- Kết quả bước đầu thực hiện sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã chưa đạt 50% tiêu chuẩn theo quy định, sáp nhập để giảm số lượng thôn, tổ dân phố, trên cơ sở đó giảm số người hoạt động không chuyên trách cấp xã và thôn, tổ dân phố, gắn với việc thực hiện khoán kinh phí hoạt động.

- Phản ánh kết quả thực hiện chủ trương đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với giám sát quyền lực bằng các quy chế, quy định, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch và đề cao trách nhiệm giải trình trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc phạm vi, thẩm quyền được giao, phù hợp với đặc điểm, tình hình của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Phản ánh kịp thời những nơi thành lập và tổ chức lại các tổ chức hội quần chúng theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự bảo đảm kinh phí hoạt động và tuân thủ pháp luật của Nhà nước.

- Sơ kết 2 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25-10-2017 của Ban Chấp hành Trung ương “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” - Kết quả, kinh nghiệm và những vấn đề đặt ra cần giải quyết.

- Kết quả bước đầu thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25-10-2017 của Ban Chấp hành Trung ương “Về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”.

- Nêu kết quả, kinh nghiệm và những vấn đề đặt ra trong việc thí điểm chuyển một số dịch vụ công mà Nhà nước không nhất thiết phải thực hiện cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đảm nhiệm.

- Nêu những kinh nghiệm của quốc tế về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2.5- Việc thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17-4-2015 của Bộ Chính trị (khóa XI) về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Tình hình cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ các cấp, các ngành theo vị trí việc làm, khung năng lực, trên cơ sở đó đề xuất các giải pháp nhằm giảm về số lượng, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.

- Vấn đề tháo gỡ khó khăn trong việc xây dựng vị trí việc làm các cơ quan Đảng, Nhà nước và mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm.

- Tình hình thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17-4-2015 của Bộ Chính trị (khóa XI) ở cơ quan, đơn vị, địa phương hoặc trên phạm vi cả nước; nêu rõ kết quả, hạn chế, phân tích rõ nguyên nhân và rút ra những bài học kinh nghiệm.

- Việc đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đáp ứng yêu cầu cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm và yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn công tác trước tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

- Vấn đề nâng ngạch chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp và xét thăng hạng viên chức cho các cơ quan, đơn vị - Tình hình, nguyên nhân và kiến nghị.

- Giải quyết vấn đề cho thôi việc, miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ làm việc kém hiệu quả, kém về phẩm chất đạo đức và uy tín thấp.

- Những mô hình mới, hiệu quả trong quản lý cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan Đảng, Nhà nước, mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội.

- Giải pháp xây dựng cơ sở dữ liệu và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác cán bộ nhằm góp phần cải cách hành chính, tinh giản biên chế và nâng cao chất lượng công tác tham mưu.

- Kinh nghiệm của quốc tế về công tác quản lý, bố trí, sử dụng cán bộ hướng tới mục tiêu tinh gọn, hiệu quả.

2.6- Về công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng theo Kết luận số 38-KL/TW ngày 13-11-2018 của Bộ Chính trị tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa X) về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

- Phản ánh những cách làm hay, sáng tạo trong việc đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, nghiệp vụ công tác đảng cho cán bộ, đảng viên, cấp ủy viên ở cơ sở.

- Việc tổ chức các đợt sinh hoạt chuyên đề xây dựng Đảng về đạo đức gắn với học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên ở cơ sở có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, thực sự tiên phong, gương mẫu và có dũng khí trong đấu tranh tự phê bình, phê bình.

- Thông tin kịp thời kết quả tiếp tục củng cố, kiện toàn mô hình tổ chức cơ sở đảng gắn với việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy; hoàn thiện mô hình tổ chức đảng trực thuộc đảng ủy xã, phường, thị trấn, mô hình tổ chức đảng trong các loại hình doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị sự nghiệp theo ngành, địa phương một cách hợp lý.

- Những vấn đề đặt ra sửa đổi, bổ sung các quy định về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong các loại hình tổ chức cơ sở đảng qua thực hiện đổi mới, kiện toàn mô hình tổ chức cơ sở đảng.

- Tình hình và kết quả, kinh nghiệm xây dựng đội ngũ cấp ủy viên, bí thư cấp ủy và cán bộ, công chức ở cơ sở.

- Kết quả bước đầu và những vấn đề đặt ra trong thực hiện chủ trương bố trí bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch UBND cấp xã ở những nơi đủ điều kiện.

- Nêu cách làm, kết quả và kinh nghiệm trong việc thực hiện mô hình bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn, tổ dân phố.

- Việc đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng ở cơ sở, trọng tâm là nâng cao chất lượng ban hành, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, kế hoạch công tác hàng năm của cấp ủy.

- Vấn đề nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ, nhất là sinh hoạt theo chuyên đề trong các loại hình tổ chức cơ sở đảng, đặc biệt là ở các cơ quan, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp tư nhân và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; việc khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm trong tự phê bình và phê bình.

- Kết quả và kinh nghiệm trong xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh, củng cố các tổ chức cơ sở đảng yếu kém.

- Phản ánh những mô hình dân vận khéo có hiệu quả, góp phần tích cực vào việc tuyên truyền, thuyết phục, vận động nhân dân đoàn kết xây dựng đời sống mới hoặc xử lý kịp thời “điểm nóng”, ổn định tình hình ở cơ sở.

- Việc thực hiện phân công cấp ủy viên các cấp theo dõi, phụ trách cơ sở theo phương châm “cấp ủy cấp tỉnh nắm đến tổ chức cơ sở đảng; cấp ủy cấp huyện nắm đến chi bộ; đảng viên ở cơ sở nắm đến hộ gia đình” - Nêu cách làm, kết quả, kinh nghiệm.

- Nêu rõ vai trò của các cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên trong việc lãnh đạo đẩy nhanh thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới.

2.7- Về công tác nâng cao chất lượng đảng viên theo tinh thần Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 21-1-2019 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

- Nêu những cách làm tốt trong việc chấn chỉnh công tác kết nạp đảng viên, khắc phục triệt để tình trạng chạy theo số lượng, xem nhẹ chất lượng, bảo đảm đảng viên mới kết nạp là quần chúng thực sự ưu tú, có phẩm chất chính trị tốt, đạo đức trong sáng, được rèn luyện, thử thách trong thực tiễn, có nhận thức đúng, đầy đủ về Đảng, động cơ vào Đảng đúng đắn..

- Kết quả rà soát đảng viên, qua đó đề xuất, kiến nghị những biện pháp hữu hiệu để sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

- Phát hiện và đấu tranh với những biểu hiện phai nhạt lý tưởng, cơ hội, thực dụng, vụ lợi cá nhân, trung bình chủ nghĩa trong cán bộ, đảng viên.

- Phản ánh những mô hình tốt trong việc tập hợp đoàn viên, hội viên các tổ chức chính trị - xã hội tham gia các phong trào thi đua yêu nước, qua đó phát hiện nhân tố tích cực, nhất là đoàn viên thanh niên, công nhân, người lao động có thành tích, phẩm chất, đạo đức tốt để bồi dưỡng tạo nguồn kết nạp đảng viên.

- Tình hình và giải pháp phát triển Đảng ở những nơi chưa có tổ chức đảng, nơi phức tạp, nhạy cảm, khó khăn, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số ít người, vùng tôn giáo.

- Tình hình và những đề xuất, kiến nghị để kết nạp những người là chủ doanh nghiệp tư nhân đủ tiêu chuẩn vào Đảng.

- Vấn đề phát huy vai trò của mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong việc tăng cường công tác giám sát cán bộ, đảng viên ở nơi công tác và nơi cư trú.

- Tình hình và những vấn đề đặt ra cần giải quyết trong công tác quản lý đảng viên hiện nay, nhất là quản lý đảng viên đi làm ăn xa.

- Tình hình, kết quả tổ chức thực hiện và kinh nghiệm trong việc phân công nhiệm vụ đảng viên phụ trách hộ gia đình.

- Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý đảng viên, bảo đảm đồng bộ, liên thông trong toàn Đảng.

2.8- Về xây dựng Ngành Tổ chức xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh với những trọng tâm: Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Ngành Tổ chức xây dựng Đảng theo tiêu chí “*Trung thành, trung thực, gương mẫu, trong sáng, tinh thông*”, với phương châm “*Suy nghĩ phải chín, tư tưởng phải thông, quyết tâm phải cao, nỗ lực phải lớn, hành động phải quyết liệt, hiệu quả, xác định trọng tâm, trọng điểm, làm việc nào dứt việc nấy*” và thực hiện đồng bộ, hiệu quả 5 “hóa”: *Hạt nhân hóa lãnh đạo, chuẩn hóa văn bản pháp quy, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tự động hóa tổ chức thực hiện, tối ưu hóa kết quả hoạt động*.

- Tiếp tục phản ánh việc xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác tổ chức xây dựng Đảng bám sát các tiêu chí “Trung thành, trung thực, gương mẫu, trong sáng, tinh thông” gắn với thực hiện “5 hóa” trong cơ chế vận hành (hạt nhân hóa lãnh đạo, chuẩn hóa văn bản pháp quy, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tự động hóa tổ chức thực hiện, tối ưu hóa kết quả hoạt động).

- Phát hiện và kịp thời biểu dương những tấm gương sáng trong Ngành Tổ chức xây dựng Đảng nói không với tiêu cực trong công tác tổ chức - cán bộ, tích cực

phòng, chống chạy chức, chạy quyền và nêu cao phuong châm chỉ đạo “Suy nghĩ phải chín, tư tưởng phải thông, quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, hiệu quả, xác định trọng tâm, trọng điểm, làm việc nào dứt việc này”.

- Tiếp tục phản ánh việc đổi mới, sắp xếp lại tổ chức bộ máy trong Ngành Tổ chức xây dựng Đảng gắn với tinh giản và cơ cấu lại đội ngũ, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác.

- Phản ánh tình hình và đề xuất việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác tổ chức xây dựng Đảng, góp phần thực hiện công tác tổ chức - cán bộ theo hướng đồng bộ, liên thông, nhất quán trong hệ thống chính trị và đơn giản hóa thủ tục hành chính.